

Số: 62/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 13 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội
năm 2024 tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với nhận định: Mặc dù năm 2023 còn có nhiều khó khăn, thách thức nằm ngoài dự báo ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; song với sự vào cuộc quyết liệt, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự đồng hành, phối hợp tích cực, chặt chẽ, hiệu quả của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, bài bản, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát tình hình thực tiễn của Ủy ban nhân dân tỉnh; các cấp, các ngành tập trung xử lý những vấn đề tồn đọng kéo dài và giải quyết ứng phó kịp thời những vấn đề mới phát sinh; nỗ lực hoàn thành khối lượng công việc, nhiệm vụ ngày càng nhiều và nặng nề hơn; đồng thời, cùng với sự đồng hành, ủng hộ của Nhân dân, doanh nghiệp, việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đạt được những kết quả tích cực và toàn diện trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng cao, đạt 13,45%, đứng đầu cả nước. Các ngành sản xuất công nghiệp tiếp tục là động lực chính của tăng trưởng; sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản duy trì tăng trưởng, khẳng định là vai trò trụ đỡ của nền kinh tế; dịch vụ tiếp tục phát triển. Thu NSNN đạt kết quả khá. Thu hút đầu tư, nhất là vốn FDI tiếp tục đạt kết quả nổi bật, cao nhất từ trước tới nay. Công tác quy hoạch được tập trung triển khai thực hiện. Vốn đầu tư công được tăng cường quản lý, phát huy hiệu quả; hạ tầng KTXH được cải thiện đáng kể. Các

nguồn lực đất đai tài nguyên được quan tâm, sử dụng hiệu quả hơn; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng.

Công tác phát triển văn hóa được quan tâm, chú trọng hơn. Nhiều sự kiện văn hóa, thể thao mang tầm quốc gia, quốc tế được tổ chức thành công đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của tỉnh. Chất lượng giáo dục, y tế được duy trì; an sinh xã hội được bảo đảm. Công tác chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính đạt kết quả nổi bật. Chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp có nhiều đổi mới, sáng tạo, năng động và hiệu quả hơn; nhiều vấn đề tồn đọng kéo dài được giải quyết; các vụ việc phát sinh được ứng phó kịp thời. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết KNTC được chú trọng. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nhiều chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 vẫn còn có những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, đó là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tuy cao nhất cả nước nhưng chưa đạt mục tiêu; có thời điểm thiếu điện sản xuất, giá cả nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tăng cao gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp chậm được đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ. Việc triển khai thực hiện dự án bên ngoài các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn nhiều dự án chậm tiến độ, phải điều chỉnh nhiều lần, nhất là một số dự án có quy mô lớn. Chưa thu hút được nhà đầu tư dự án thương mại - dịch vụ quy mô cấp vùng, dự án tạo động lực thúc đẩy ngành thương mại dịch vụ. Kết quả hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp hạn chế. Thu ngân sách giảm so với năm 2022. Việc giải quyết các tồn tại, vướng mắc về giải phóng mặt bằng một số dự án chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và hiệu quả đầu tư các dự án; thực hiện 3 chương trình MTQG gặp nhiều vướng mắc, tiến độ chậm. Việc xử lý tài sản công là các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp ở một số địa phương còn chậm. Tình trạng vi phạm trên lĩnh vực đất đai chậm được xử lý; tình trạng khai thác quá phép khoáng sản ở một số đơn vị, địa phương còn diễn ra phức tạp; vấn đề ô nhiễm môi trường tại khu, cụm công nghiệp, môi trường nước mặt còn xảy ra ở một số khu vực; công tác thu gom, vận chuyển, phân loại và xử lý rác thải còn nhiều bất cập.

Tình trạng quá tải (số học sinh/lớp, số lớp/trường), thiếu giáo viên xảy ra ở nhiều trường. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị còn hạn chế, tiến độ chậm. Việc thực hiện đấu thầu, mua sắm thuốc trang thiết bị, vật tư y tế tại các cơ sở y tế còn nhiều khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ. Tình hình lao động, việc làm có thời điểm gặp áp lực do nhiều doanh nghiệp giảm sản xuất hoặc tạm ngừng hoạt động. Đời sống của một bộ phận công nhân gặp nhiều khó khăn. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các nhà văn hóa, khu thể thao có địa phương còn chậm, tỷ lệ đạt thấp. Còn nhiều thiết chế văn hóa, thể thao chưa đạt chuẩn, chưa sử dụng hết công năng.

Hiệu lực chỉ đạo, điều hành của chính quyền có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết vụ việc ở một số địa phương còn hạn chế, vẫn còn xảy ra việc vi phạm thời hạn giải quyết; một số địa

phương chậm giải quyết vụ việc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển về; có địa phương chưa quyết liệt, chưa có giải pháp cụ thể để xử lý, giải quyết vụ việc phức tạp, kéo dài. Tội phạm về ma túy, trộm cắp, cờ bạc còn xảy ra tại một số địa phương; tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật có chiều hướng tăng. Công tác nắm bắt, điều tra xử lý tội phạm công nghệ cao, tội phạm mạng còn nhiều khó khăn; tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp... Chất lượng giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của một số cơ quan Công an cấp huyện còn hạn chế; một số tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành án dân sự được chỉ ra nhưng chậm được khắc phục.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, cụ thể là:

1. Mục tiêu tổng quát

Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khắc phục khó khăn, tận dụng thời cơ đẩy mạnh phát triển đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực; duy trì tốc độ tăng trưởng cao, nằm trong nhóm dẫn đầu cả nước. Nâng cao chất lượng tăng trưởng; thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại, tập trung cao sắp xếp đơn vị hành chính, phát triển đô thị. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp, quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống; nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Gắn kết chặt giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 đề ra. Tiếp tục nâng cao hình ảnh, vị thế của tỉnh lên tầm cao mới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

* Về kinh tế:

(1) Phấn đấu tốc độ tăng GRDP đạt 14,5%, trong đó Công nghiệp - xây dựng tăng 18,3% (*Công nghiệp tăng 19,3%, xây dựng tăng 9%*); Dịch vụ tăng 7,2%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,5%; Thuế sản phẩm tăng 8%.

Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 68%; Dịch vụ (*bao gồm cả Thuế sản phẩm*) 20,6%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản 11,4%;

(2) GRDP bình quân đầu người đạt 4.500 USD;

(3) Tốc độ tăng năng suất lao động 13,5%;

(4) Thu ngân sách nhà nước đạt 16.068 tỷ đồng;

(5) Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 103.580 tỷ đồng;

(6) Giá trị sản xuất/01ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 138-140 triệu đồng;

(7) Khách du lịch 2,3 triệu lượt;

(8) Tỷ lệ dân số đô thị đạt 33,3%;

(9) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 87,36%; có 7 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bao gồm cả thành phố Bắc Giang).

*** Về văn hóa - xã hội:**

(10) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 95,2%, mức độ 2 đạt 26,6%;

(11) Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường của TYT xã và PKĐKKV) đạt 34,4 giường; tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 99,32%; 44% lao động trong độ tuổi tham gia BHXH;

(12) Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hoá 82%; Tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị 92,6%; Tỷ lệ xã có đầy đủ các thiết chế văn hóa, thể thao cấp thôn, cấp xã 88%;

(13) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn giai đoạn 2021-2026) dưới 1,8%; trong đó các xã đặc biệt khó khăn còn 19%. Xoá 100% nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ 100% gia đình người có công gặp khó khăn về nhà ở, nhà xưởng cấp cần được sửa chữa, xây mới.

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 78%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 34%; Tỷ lệ lao động thất nghiệp thành thị 2,5%; Cơ cấu lao động: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 22,7%; Công nghiệp - xây dựng 46,1%; Dịch vụ 31,2%.

*** Về môi trường:**

(15) Tỷ lệ dân số được dùng nước sạch (đạt quy chuẩn 01 trở lên) đạt 63,8% (trong đó thành thị 94%; nông thôn đạt 57,5%).

(16) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom xử lý hợp vệ sinh đạt 86,7% (thành thị 97,5%, nông thôn 80,6%);

(17) KCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 100%; CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 65,8%; Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 100%;

(18) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 37,7%.

*** Về nội chính:**

(19) Hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn đến năm 2025 theo Nghị quyết số 233-NQ/TU ngày 25/7/2023 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 25/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(20) 100% các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp thuộc thẩm quyền được người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đối thoại, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả. Số vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài trên địa bàn giảm hơn so với năm 2023; không phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự. Hoàn thành việc khởi công xây dựng 100% trụ sở công an xã.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Dự báo năm 2024 còn rất nhiều khó khăn, thách thức; để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

(1) Tiếp tục đổi mới tư duy trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt cản trở sự phát triển

Người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả, sáng tạo chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách, bám sát sự chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh phù hợp tình hình thực tiễn. Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành.

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương; Kết luận số 247-KL/TU ngày 28/8/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, chính sách; khơi thông các nguồn lực; xử lý hiệu quả các vướng mắc để phát triển các loại thị trường ổn định, an toàn, lành mạnh, bền vững; nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ.

(2) Quan tâm củng cố, phát triển các động lực tăng trưởng gắn với hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế

Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững, đẩy nhanh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thương mại điện tử để tạo động lực phát triển mới.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/07/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2030; thực hiện tái cơ cấu sản xuất công nghiệp bền vững để hướng tới mô hình “*Hệ sinh thái công nghiệp*”; chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp để hỗ trợ, giải quyết những đề xuất, kiến nghị, khó khăn, phục hồi sản xuất.

Đẩy nhanh tiến độ thành lập, đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp để thu hút đầu tư, gắn kết khu công nghiệp với khu đô thị, dịch vụ có kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại. Đẩy mạnh phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, chú trọng phát triển hệ thống dịch vụ phục vụ phát triển công nghiệp; thúc đẩy phát triển kinh tế số, thương mại điện tử,...

Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao, đạt các tiêu chuẩn. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới.

(3) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư; tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế

Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó tập trung vào công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo các ngành, địa

phương, lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện nhất quán chủ trương “*đồng hành cùng doanh nghiệp*”, tích cực hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; giữ vững các chỉ số thành phần có thứ hạng cao, phân tích, đưa ra các giải pháp mới, cụ thể trong việc phát huy hơn nữa các chỉ số thành phần còn chưa tốt của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng dự án Trung tâm thương mại Aeonmall tại thành phố Bắc Giang tạo động lực quan trọng giúp thúc đẩy ngành thương mại, dịch vụ có bước phát triển đột phá. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư.

(4) Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước

Tiếp tục quán triệt và thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi NSNN, chống thất thu. Tập trung triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý thu, nỗ lực phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt nhiệm vụ thu NSNN năm 2024. Tiếp tục quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả các khoản chi từ NSNN.

Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn từ thu tiền sử dụng đất. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, 3 chương trình mục tiêu quốc gia. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình để kịp thời có biện pháp giải quyết đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ; khắc phục, xử lý tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là ở cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp đơn vị hành chính. Triển khai đánh giá toàn diện hạ tầng, cơ sở vật chất các ngành, lĩnh vực và địa phương, xác định định hướng đầu tư cho kế hoạch đầu tư công trung hạn và chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030.

(5) Huy động, sử dụng có hiệu quả nguồn lực, xây dựng kết cấu hạ tầng, đô thị đồng bộ, hiện đại

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tăng cường thu hút đầu tư xã hội. Chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị. Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm có trong Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, bảo đảm kết nối nội bộ, kết nối vùng thuận lợi. Tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN, đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư. Bám sát các cơ quan Trung ương đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương đầu tư đối với 12 KCN đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định

Hoàn thành lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chung 05 đô thị theo Công văn số 661/TTg-CN ngày 23/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; huy động các nguồn lực cho công tác xây dựng các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 tại các khu vực đô thị và khu vực có khả năng thu hút đầu tư cao. Quan tâm chỉ đạo công tác quản lý thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, minh bạch và đúng hướng.

(6) Quản lý hiệu quả tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường

Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả và bền

vững tài nguyên, nhất là tài nguyên đất đai. Tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu đã đề ra theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020, Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Triển khai hiệu quả quyết liệt hơn nữa trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Khắc phục tình trạng thiếu đất san lấp mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho triển khai các dự án đầu tư.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ việc thu gom, xử lý rác thải theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020, Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quan tâm đẩy nhanh tiến độ các dự án xử lý rác tập trung; xây dựng chính sách và quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện quy định về phân loại rác thải từ năm 2025; huy động nguồn lực xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp và đô thị trong toàn tỉnh.

(7) Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; nâng cao chất lượng dân số

Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp các cơ sở y tế theo hướng chuyên sâu, hiện đại; triển khai phát triển một số kỹ thuật mới, chuyên sâu tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện; cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho trạm y tế vùng đặc biệt khó khăn.

Chủ động phòng, chống dịch bệnh; phát hiện sớm, kịp thời khống chế không để các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan rộng, đặc biệt là các dịch bệnh nguy hiểm, dịch bệnh mới; không để thiếu thuốc, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch và khám, chữa bệnh. Tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dân số, chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

(8) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ

Thực hiện có hiệu quả đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy học; tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý giáo dục. Đầu tư về cơ sở vật chất các trường học bảo đảm đủ theo quy định.

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động. Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025.

Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và thu hút nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ; phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể.

(9) Phát triển văn hóa xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân

Thực hiện tốt chủ trương gắn kết chặt chẽ, đồng bộ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển văn hóa, con người Bắc Giang đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI và Kết luận

số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Phát triển thể thao toàn diện, cả thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao. Quan tâm thực hiện bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản, văn hoá dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể.

Tổ chức thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Tập trung huy động nguồn lực hỗ trợ kinh phí làm mới, sửa chữa nhà ở cho người có công và hộ nghèo. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”.

Quan tâm chăm lo, bảo đảm đời sống cho người lao động. Tổ chức thông tin, điều tiết kết nối cung - cầu lao động, bảo đảm ổn định và phát triển thị trường lao động. Đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở công nhân nhằm nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của người lao động.

(10) Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trong đó tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất. Duy trì thứ hạng chỉ số PCI của tỉnh nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

Hoàn thành quy trình, thủ tục, hồ sơ các đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện; triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng thành phố thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số; duy trì thứ hạng nhóm 10 tỉnh/thành về chuyển đổi số.

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thi hành pháp luật. Nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành.

(11) Thực hiện tốt công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc diễn tập khu vực phòng thủ huyện Tân Yên năm 2024.

Thực hiện thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện đầy đủ, đồng bộ các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Thanh tra đột xuất đối với các công trình, dự án, các nội dung công việc dự luận quan tâm hoặc có dấu hiệu vi phạm.

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền

trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp lợi dụng quyền KNTC để gây mất trật tự công cộng hoặc lôi kéo, kích động công dân khiếu kiện trái pháp luật.

(12) Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội

Tiếp tục triển khai Đề án “Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài giai đoạn 2021-2025”. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền đối ngoại, quan tâm đến các kênh truyền thông truyền thống và tận dụng tốt các kênh truyền thông hiện đại.

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách; chú trọng thông tin về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, Kỳ họp thứ 14 thông qua. /

Nơi nhận: *Th*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIX;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Thường trực: Huyện ủy, thành ủy, HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.



CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Hồng

